

THDT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 478/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt
Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Hưng Yên**

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 27/3/2026

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt;

Căn cứ Quyết định số 1540/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 84/TTr-BVHTTDL ngày 02 tháng 3 năm 2026 và Tờ trình số 104/TTr-BVHTTDL ngày 18 tháng 3 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Hưng Yên với những nội dung sau:

I. PHẠM VI, QUY MÔ VÀ MỤC TIÊU QUY HOẠCH

1. Phạm vi, quy mô và ranh giới lập quy hoạch

a) Phạm vi lập Quy hoạch được xác định theo Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (Quyết định số 1540/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2021); theo đó quy mô, diện tích lập Quy hoạch là 195,01 ha, gồm:

- Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần tại xã Long Hưng, diện tích 118,47 ha; trong đó: Khu vực bảo vệ I có diện tích 26,34 ha, khu vực bảo vệ II có diện tích 44,23 ha và khu vực mở rộng bổ sung vào vùng đệm di tích có diện tích 47,9 ha;

- Khu Hành cung Lỗ Giang tại xã Hồng Minh, diện tích 76,54 ha; trong đó: Khu vực bảo vệ I có diện tích 6,62 ha, khu vực bảo vệ II có diện tích 13,18 ha và khu vực mở rộng bổ sung vào vùng đệm di tích có diện tích 56,74 ha.

b) Ranh giới lập quy hoạch

- Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần có ranh giới được xác định như sau: Phía Bắc giáp một phần dân cư và đồng ruộng thôn Tam Đường; phía Nam giáp đồng ruộng của xã Long Hưng; phía Đông giáp sông Thái Su và thôn Tây Nha; phía Tây giáp đồng ruộng thôn Tam Đường và đê sông Hồng.

- Khu Hành cung Lỗ Giang có ranh giới được xác định như sau: Phía Bắc giáp ruộng lúa thuộc các thôn Đồng Lâm, Tân Mỹ của xã Hồng Minh; phía Nam giáp ngã ba sông Trà Lý và sông Hồng; phía Đông giáp thôn Phú Nha và Đồng Lâm của xã Hồng Minh; phía Tây giáp sông Hồng.

2. Mục tiêu quy hoạch

a) Nghiên cứu, nhận diện và bổ sung, làm rõ giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật của Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần và hệ thống các di chỉ, khu vực khảo cổ có liên quan trên địa bàn xã Long Hưng và xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên.

b) Bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần trên vùng “đất tổ Long Hưng” tại xã Long Hưng và xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên tương xứng với vai trò của vương triều nhà Trần trong lịch sử phát triển của dân tộc.

c) Phát huy giá trị khu di tích và các khu vực khảo cổ có liên quan, hình thành điểm du lịch văn hóa tâm linh hấp dẫn đối với du khách thập phương; kết nối quần thể các điểm di tích gắn với vương triều nhà Trần ở xã Long Hưng và xã Hồng Minh với các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng khác trong vùng, tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch phong phú, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên.

d) Tạo lập căn cứ pháp lý để bảo vệ, phát huy giá trị các di tích và khu vực khảo cổ có liên quan trong phạm vi lập quy hoạch; cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án thành phần về bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích theo quy hoạch được duyệt. Xây dựng quy định giải pháp quản lý, kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan khu vực di tích và các giải pháp quản lý, bảo vệ di tích theo quy định.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Quy hoạch phân vùng chức năng

a) Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, gồm các khu chức năng:

- Khu vực vùng lõi di tích, bao gồm các công trình thờ tự tại khu nội tự đền thờ và khu vực lăng mộ cần được bảo vệ nghiêm ngặt, gồm: khu đền thờ, khu lăng mộ, sân lễ hội (quảng trường Đông A).

- Khu vực xây dựng các công trình trực tiếp phục vụ bảo vệ và phát huy giá trị di tích, gồm: chùa Bến, đình Hoàng, chùa Ngọc Đường, khu trưng bày hiện vật khảo cổ và văn hóa thời Trần, nhà ban quản lý di tích, khu dịch vụ phục vụ di tích, đất mặt nước, cây xanh cảnh quan, đất giao thông - vỉa hè, đất ở hiện trạng (một phần dân cư thôn Tam Đường, xã Long Hưng).

- Khu vực mở rộng bổ sung vào vùng đệm di tích, bao gồm: khu dịch vụ, đất dự trữ phát triển di tích, đất ở tái định cư (cho một phần dân cư thôn Tam Đường phải giải tỏa, di dời), đất mặt nước, cây xanh cảnh quan, đất cây xanh cách ly, đất giao thông - vỉa hè và đất bến bãi (bến Ngự bên bờ sông Hồng).

b) Khu Hành cung Lỗ Giang, gồm các khu chức năng:

- Khu vực khảo cổ cần bảo vệ nghiêm ngặt và xây dựng các công trình trực tiếp phục vụ công tác bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, gồm: khu đền Thái Lăng, khu trưng bày khảo cổ, đất khảo cổ (khu vực Lăng Sa Trong, Lăng Sa Ngoài, gò Sỏi, chùa Giỗ...), đất dự trữ mở rộng thám sát khảo cổ, đất dịch vụ, đất mặt nước, cây xanh cảnh quan.

- Khu vực mở rộng bổ sung vào vùng đệm di tích, bao gồm: đất ở hiện trạng (một phần dân cư thôn Phú Nha, xã Hồng Minh), đất dịch vụ, đất giao thông, đất mặt nước, cây xanh cảnh quan, đất bến bãi (bến thuyền du lịch tại khu vực ngã ba sông Hồng và sông Trà Lý).

2. Định hướng điều chỉnh mở rộng khu vực bảo vệ di tích

a) Điều chỉnh mở rộng diện tích Khu vực bảo vệ di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần lên thành 70,57 ha, cụ thể:

- Điều chỉnh tăng diện tích Khu vực bảo vệ I lên thành 26,34 ha (tăng 18,42 ha so với diện tích trong hồ sơ khoa học xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt); cụ thể: mở rộng diện tích Khu vực bảo vệ I của di tích ra xung quanh khu nội tự đền thờ và sân lễ hội (quảng trường Đông A); mở rộng khuôn viên cảnh quan khu vực lăng mộ các vị vua Trần; đồng thời mở rộng khuôn viên di tích về phía Tây, nơi có khu lăng mộ Thái tổ Trần Thừa.

- Điều chỉnh tăng diện tích Khu vực bảo vệ II lên thành 44,23 ha (tăng 18,62 ha so với diện tích trong hồ sơ khoa học xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt); cụ thể: mở rộng diện tích Khu vực bảo vệ II của di tích bao quanh liền kề với Khu vực bảo vệ I, bổ sung diện tích khoanh vùng một phần dân cư thôn Tam Đường hiện nay (nằm áp sát phía sau di tích); mở rộng diện tích để tổ chức không gian mặt nước, cây xanh, kiến trúc, cảnh quan cho khu lăng mộ và đền thờ các vị vua Trần, xây dựng các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật trực tiếp phục vụ bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

b) Điều chỉnh mở rộng diện tích Khu vực bảo vệ di tích khu Hành cung Lỗ Giang lên thành 19,8 ha, cụ thể:

- Điều chỉnh tăng diện tích Khu vực bảo vệ I lên thành 6,62 ha (tăng 4,79 ha so với diện tích trong hồ sơ khoa học xếp hạng di tích quốc gia Di tích khảo cổ Hành cung Lỗ Giang); cụ thể: mở rộng diện tích Khu vực bảo vệ I của di tích (gồm cả phía trong và ngoài đê Tả Hồng) để bao quanh các khu vực đã khai quật phát lộ các dấu tích, hiện vật kiến trúc của Hành cung Lỗ Giang thời Trần (đền Thái Lăng, Lăng Sa trong, Lạch Đường Cả, Lăng Sa ngoài, di chỉ gò Sỏi).

- Điều chỉnh tăng diện tích Khu vực bảo vệ II lên thành 13,18 ha (tăng 12,57 ha so với diện tích trong hồ sơ khoa học xếp hạng di tích quốc gia Di tích khảo cổ Hành cung Lỗ Giang); cụ thể: mở rộng diện tích Khu vực bảo vệ II di tích về phía Bắc và phía Nam và một phần diện tích ở phía Tây Bắc (khu vực chùa Giỗ), là những khu vực đã phát hiện di tích, di vật hoặc có dấu hiệu lưu giữ di tích, di vật có giá trị để tiếp tục tổ chức khai quật khảo cổ trong thời gian tới (khi có đủ điều kiện), nghiên cứu bổ sung, làm rõ giá trị lịch sử - văn hóa, khoa học của hệ thống các di tích, di chỉ khảo cổ có liên quan đến triều nhà Trần.

3. Phương án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

a) Nguyên tắc

- Bảo quản, gìn giữ các di tích gốc, các di chỉ, hiện vật khảo cổ học đã phát lộ, các địa điểm, khu vực trong lòng đất đã phát hiện di tích, di vật hoặc có dấu hiệu phát hiện di tích, di vật.

- Tu bổ, phục hồi các hạng mục công trình của di tích khi có đủ căn cứ khoa học; quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan, xây dựng bổ sung các hạng mục công trình trực tiếp phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích, các công trình hạ tầng kỹ thuật, phù hợp với các giai đoạn bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

b) Định hướng giải pháp bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

- Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần:

+ Tu bổ, tôn tạo các hạng mục di tích gốc hiện có, gồm: Tu bổ lăng mộ Thái tổ Trần Thừa; Tu bổ và điều chỉnh lại hướng mộ các vua Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông và Trần Nhân Tông để cùng hướng tiếp cận khu lăng mộ, phù hợp với phong tục truyền thống; tu bổ, tôn tạo đền Vua, đền Thánh và đền Mẫu;

+ Xây dựng mới đền thờ An Tư công chúa, có vị trí vuông góc với đền Mẫu về phía Tây khuôn viên di tích, đền thờ có kiến trúc mặt bằng hình chữ “Đinh”, phía trước là nghi môn, sân hành lễ, nhà Hữu vu, cổng phụ;

+ Xây dựng mới đền thờ Công hầu - Khanh tướng nhà Trần, có vị trí vuông góc với đền Thánh về phía Đông khuôn viên di tích, đền thờ có kiến trúc hình chữ “Nhị”, phía trước là nghi môn, sân hành lễ, nhà Tả vu, cổng phụ;

+ Khu vực sân lễ hội (quảng trường Đông A): Tu bổ và chuyển đổi công năng nhà Phương đình thành Gác trống (bên hữu), đồng thời xây bổ sung Gác chiêng (bên tả) đối xứng Gác trống và theo lối kiến trúc của Gác trống. Xây dựng mới hai nhà Tả vu và Hữu vu đối xứng tại hai bên sân để phục vụ lễ hội Đền Trần, di sản văn hóa phi thể đã được ghi danh vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể, được tổ chức hằng năm;

+ Phục dựng đình Hoàng, nơi thờ Thái tổ Trần Thừa (khi có đủ cơ sở khoa học), vị trí nằm về phía Tây khuôn viên di tích, kiến trúc hình chữ “Đinh”; phía trước là nhà Tả vu, Hữu vu, sân hành lễ, nghi môn, cổng tứ trụ; phía bên hữu đình bố trí bãi đỗ xe, khu dịch vụ. Phục hồi chùa Ngọc Đường ở phía sau (khi có đủ cơ sở khoa học), chùa có kiến trúc “tiền Nhất hậu Đinh” truyền thống và xây mới các công trình phụ trợ;

+ Phục dựng chùa Bến tại phía Đông khuôn viên di tích (khi có đủ cơ sở khoa học), xây dựng bến nước nằm bên đoạn sông Thái Sư mở rộng. Chùa Bến

có kiến trúc hình chữ “Đinh”, các hạng mục phụ trợ như: tam quan, gác chuông, nhà tổ, nhà mẫu, cổng phụ...;

+ Khu trưng bày hiện vật khảo cổ và văn hóa thời Trần được xây dựng về phía Đông Nam khuôn viên di tích. Đây là nơi lưu giữ và giới thiệu, trưng bày các di vật, hiện vật khảo cổ học liên quan đến vương triều Trần trên “vùng đất tổ Long Hưng”;

+ Xây dựng đền Bến Ngự về phía Tây khuôn viên di tích tại bến thuyền du lịch, đáp ứng nhu cầu đưa khách tham quan di tích Hành cung Lỗ Giang bằng đường sông;

+ Tiếp tục tổ chức khai quật khảo cổ học trong khuôn viên khu di tích để bổ sung tư liệu về di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần.

- Khu di tích Hành cung Lỗ Giang:

+ Trên cơ sở hiện trạng và kết quả khai quật khảo cổ học tại di tích Hành cung Lỗ Giang ở xã Hồng Minh, thực hiện bảo tồn nguyên trạng các khu vực khảo cổ đã phát lộ, bao gồm: đền Thái Lăng, Lăng Ngói, Lăng Sa Ngoài, Lăng Sa Trong, khu vực chùa Giỗ...;

+ Quy hoạch khu vực Nội Hành cung và Ngoại Hành cung để bảo quản, bảo vệ các di chỉ, di tích, hiện vật khảo cổ đã phát lộ. Các công trình được bố trí đối xứng qua trục chính (trục Thần đạo) của khu di tích theo hướng Tây Bắc - Đông Nam.

+ Bảo tồn nghiêm ngặt các di chỉ, địa điểm khảo cổ học khác trong di tích, để tiếp tục nghiên cứu, lập dự án khai quật khảo cổ.

+ Xây dựng đền Thái Lăng tại vị trí phía sau đền cũ khi có đủ cơ sở khoa học; đền thờ có kiến trúc mặt bằng hình chữ “Đinh”, xây dựng các công trình nghi môn, sân hành lễ, nhà tả vu, hữu vu, gác chiêng, gác trống, cổng phụ, sân đường, khuôn viên.

+ Phục dựng, phục hồi, tôn tạo khu Lăng Sa trong, Lăng Sa ngoài, chùa Giỗ khi có đủ cơ sở khoa học.

4. Quy hoạch tổ chức không gian bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích

a) Định hướng quy hoạch tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan:

- Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần:

+ Tu bổ, phục hồi, tôn tạo các hạng mục di tích gốc hiện có; tổ chức không gian kiến trúc theo truyền thống, xây dựng bổ sung các hạng mục phụ trợ, công trình phát huy giá trị và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, phù hợp với các giai đoạn bảo

tồn và phát huy giá trị di tích; tổ chức mạng lưới các tuyến đường giao thông nội bộ tại các phân khu chức năng trong khu vực quy hoạch di tích, bảo đảm đầu nối với hệ thống giao thông hiện nay, thuận lợi từ bên trong khu vực quy hoạch di tích ra các khu vực phụ cận;

+ Tổ chức không gian mặt nước, cây xanh cảnh quan, tạo không gian xanh bảo vệ công trình di tích và đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật (bao gồm toàn bộ khu vực dịch vụ, khu dự trữ phát triển di tích, không gian mặt nước sông hồ, cây xanh cảnh quan, đất cây xanh cách ly và khu vực bến thuyền du lịch);

+ Quy hoạch các khu vực khảo cổ học trong di tích để tiếp tục nghiên cứu, khai quật khảo cổ học trong tương lai (gồm toàn bộ khu vực hồ Bạch Đằng, đoạn sông Thái Sư mở rộng và khu cây xanh cảnh quan “Lâm Lăng Viên”);

+ Bảo tồn không gian cảnh quan làng Tam Đường, xã Long Hưng. Di dời các hộ dân trong khu vực nằm áp sát khu đền thờ ảnh hưởng đến di tích ra khu vực ở mới, hợp nhất với khu dân cư cũ, gắn kết hài hòa với không gian cảnh quan chung của khu di tích.

- Khu Hành cung Lỗ Giang:

+ Đối với khu vực trong đền:

. Khu vực tập trung các di tích gốc, di vật, hiện vật khảo cổ học đã phát lộ khai quật và đang còn nằm dưới đất tại khu vực: đền Thái Lăng, lăng Ngói, lăng Sa Trong, khu vực chùa Giỗ... cần bảo tồn nghiêm ngặt và đề xuất phục dựng, phục hồi, tu bổ tôn tạo khi có đủ cơ sở khoa học;

. Phục dựng, phục hồi, tôn tạo khu đền Thái Lăng, Lăng Sa Trong, Lăng Sa Ngoài, khu vực chùa Giỗ khi có đủ cơ sở khoa học, tài liệu khảo cổ học;

. Khu vực có các di tích, di chỉ khảo cổ học khác đã xuất lộ nhưng chưa đủ điều kiện để phục dựng, tu bổ, tôn tạo cần bảo tồn nghiêm ngặt để tiếp tục nghiên cứu khảo cổ học;

. Xây dựng mới các hạng mục công trình phụ trợ như: cổng vào di tích, nhà trưng bày hiện vật khảo cổ, nhà Ban quản lý di tích, cổng phụ, sân, đường nội bộ, bãi đỗ xe, khu dịch vụ... phục vụ việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

+ Đối với khu vực ngoài đền:

. Khoanh vùng bảo vệ và bảo tồn nguyên trạng các khu vực khảo cổ đã phát lộ khai quật, gồm: Lăng Sa Ngoài, di tích Gò Sỏi;

. Xây dựng mới Lầu vọng cảnh, sân đường nội bộ, bổ sung cây xanh cảnh quan, phục vụ phát huy giá trị di tích;

. Bảo tồn khuôn viên bãi đất ven ngã ba sông Hồng và sông Trà Lý (phần trong phạm vi lập quy hoạch); tổ chức lại không gian mặt nước, cây xanh cảnh quan nhằm tạo hành lang xanh bảo vệ các công trình di tích và đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật;

. Xây dựng bia, biển chỉ dẫn di tích, bến thuyền du lịch để phục vụ nghiên cứu, tham quan, phát triển du lịch của địa phương.

b) Định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch:

- Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch:

+ Tập trung phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch chủ đạo dựa trên cơ sở lấy các di tích gốc, yếu tố môi trường, cảnh quan tự nhiên tạo nên giá trị của di tích làm hạt nhân trong phát triển du lịch và tổ chức các sản phẩm du lịch theo chuyên đề nhằm gia tăng trải nghiệm cho du khách;

+ Phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm, tham quan không gian làng Tam Đường, xã Long Hưng (vùng đất “quý hương” của các vua Trần) theo mô hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại làng quê; du lịch tìm hiểu lễ hội văn hóa về triều đại nhà Trần của địa phương, tạo điều kiện phát triển kinh tế xanh cho cộng đồng địa phương, phù hợp với xu thế và định hướng phát triển du lịch của tỉnh Hưng Yên.

- Phát triển các tuyến, chương trình tham quan du lịch:

+ Khai thác tuyến tham quan du lịch bằng thuyền trên sông Hồng (đoạn đi từ bến Ngự, Khu di tích lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần đến Khu Hành cung Lỗ Giang tại xã Hồng Minh), với chiều dài khoảng 11 km (6 hải lý);

+ Hình thành tuyến du lịch chuyên đề về khảo cổ học, lịch sử, văn hóa kết nối di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua Trần với các di sản, di tích khảo cổ khác vùng đồng bằng sông Hồng và khu vực miền Bắc.

- Xây dựng cơ sở vật chất, tuyên truyền, quảng bá du lịch và phát triển nguồn nhân lực du lịch:

+ Xây dựng, phát triển đồng bộ các khu chức năng, hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch bảo đảm chất lượng, an toàn, đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách. Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất tại các điểm tham quan, khu vực lưu trú;

+ Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, nhân lực ngành du lịch địa phương; thu hút sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch;

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị của di tích thông qua mạng xã hội, internet và phương tiện thông tin đại chúng. Xây dựng trang thông tin điện tử xúc tiến du lịch, phục vụ tìm hiểu thông tin về giá trị lịch sử, văn hóa của quần thể di tích bằng nhiều ngôn ngữ. Kết hợp với Kênh truyền hình khoa giáo (VTV2) để làm các phim khoa học lịch sử - văn hóa về khu di tích...

5. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

a) Quy hoạch giao thông

- Giao thông đối ngoại: Hệ thống mạng đường trong khu vực quy hoạch và phụ cận, có các điểm nút giao thông đầu mối bảo đảm kết nối thuận lợi với đường giao thông hiện có và theo định hướng quy hoạch tỉnh Hưng Yên (đường Thái Hà - Quốc lộ 39, tuyến đường đi cầu Triều Dương, Tỉnh lộ 453, đường đê Tả Hồng, Tỉnh lộ 223, cùng các tuyến đường liên xã, liên thôn trong khu vực); trong đó thiết kế đường giao thông chính vào khu di tích tiếp cận từ phía trước (phía Nam) khoảng 800m, đầu nối thuận lợi với Quốc lộ 39. Các tuyến đường bảo đảm sự đấu nối hợp lý không gây ra ách tắc giao thông trong tương lai.

- Giao thông nội bộ: Thiết lập mạng lưới các tuyến đường giao thông nội bộ tại các phân khu chức năng trong khu vực quy hoạch di tích (gồm: 26 điểm nút giao thông đầu mối, với quy mô 19 mặt cắt ngang điển hình), bảo đảm đấu nối với hệ thống giao thông hiện nay, thuận lợi từ bên trong khu vực quy hoạch di tích ra các khu vực phụ cận. Bố trí các bãi đỗ xe trung chuyển, bến xe điện, điểm dừng xe, nhà chờ xe, tuyến đi bộ,... phục vụ Nhân dân và du khách tham quan di tích phù hợp.

- Giao thông tĩnh: Bố trí các bãi đỗ xe cho các điểm di tích tại 02 khu vực gồm: Khu I (khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần), Khu II (khu Hành cung Lỗ Giang). Kết cấu mặt đường gồm loại bê tông nhựa và bê tông xi măng phù hợp với cảnh quan chung khu vực.

b) Chuẩn bị kỹ thuật và san nền

- Thiết kế san nền tuân thủ các Quy hoạch liên quan trong khu vực di tích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phù hợp với cao độ hiện trạng; bảo đảm không chế cao độ và độ dốc các tuyến đường theo quy hoạch và phù hợp với hệ thống thoát nước thiết kế.

- Cao độ san nền được thiết kế bảo đảm yêu cầu thoát nước và phù hợp với cao độ khống chế chung của khu vực xung quanh. Bảo đảm thoát nước dốc về các sông, hồ, kênh, mương cũng như hệ thống thoát nước hiện trạng.

- Thiết kế san nền tại Quy hoạch này để tạo mặt bằng xây dựng, cần hoàn thiện thiết kế san nền bảo đảm phù hợp với mặt bằng bố trí công trình, sân đường và hệ thống thoát nước của các ô đất dự kiến xây dựng.

c) Quy hoạch cấp điện, chiếu sáng và thông tin liên lạc

- Về cấp điện:

+ Nguồn điện cấp cho khu vực di tích lấy từ đường điện hiện có hoặc các trạm biến áp xây dựng mới theo định hướng quy hoạch cấp điện trong quy hoạch tỉnh Hưng Yên và các quy hoạch đô thị và nông thôn khu vực di tích; bảo đảm công suất trạm biến áp; thực hiện ngầm hóa hệ thống cấp điện;

+ Xây dựng mới đường dây cáp ngầm trung thế để cấp điện cho các trạm biến áp thiết kế mới và các trạm biến áp hoàn trả hiện trạng; đường dây cáp ngầm 0,4kV từ các trạm biến áp tới tủ điện tổng đặt trong khu đất cần cấp điện. Tại tủ điện tổng sẽ phân nhánh để cấp điện đến các điểm sử dụng;

+ Thiết kế phương án cấp điện cần phù hợp với hiện trạng cũng như định hướng phát triển chung của khu vực; bảo đảm tiếp đất an toàn với các nguồn cấp và cột điện.

- Về định hướng cấp điện chiếu sáng:

+ Chiếu sáng đường giao thông:

. Xây dựng mới đường dây cáp ngầm 0,4kV từ các trạm biến áp tới tủ điều khiển chiếu sáng; thực hiện phân nhánh nguồn cấp tại tủ điều khiển đến các điểm đèn chiếu sáng;

. Cột đèn chiếu sáng đường giao thông sử dụng đèn bóng LED hiệu suất cao, phù hợp với tiêu chuẩn chiếu sáng lòng đường.

+ Chiếu sáng công trình, cảnh quan:

. Nguồn điện chiếu sáng công trình, cảnh quan được bố trí đi ngầm và được lấy từ tủ điện hạ thế tổng trong công trình;

. Chiếu sáng các điểm di tích, công trình phụ trợ, công trình phát huy giá trị di tích phục vụ khách thăm quan, sân đường bằng đèn LED, đèn hắt LED hoặc đèn pha; bảo đảm cường độ ánh sáng phù hợp với cảnh quan, không ảnh hưởng đến mỹ quan tổng thể của di tích.

- Về thông tin liên lạc:

+ Thiết kế phương án cấp thông tin phù hợp với định hướng phát triển chung của khu vực; bảo đảm đáp ứng nhu cầu về sử dụng dịch vụ viễn thông của người dân và các cơ quan, đơn vị trong khu vực quy hoạch di tích;

+ Bố trí các trạm thông tin liên lạc, các tuyến cáp thông tin đi ngầm dọc theo các đường trục chính cấp mạng cho các điểm di tích cũng như các khu đất được quy hoạch mới nằm trong ranh giới;

+ Phát triển hệ thống mạng không dây bảo đảm khả năng sử dụng mạng Internet băng rộng, tốc độ cao đến người dân và khách du lịch trong khu vực di tích; bảo đảm đầu nối đồng bộ với hệ thống cáp thông tin liên lạc khu vực và với tuyến cáp quốc gia.

d) Quy hoạch cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường

- Cấp nước: Hướng tuyến mạng lưới cấp nước tuân theo các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm cấp đủ nước cho từng lô đất trong khu di tích. Mạng lưới cấp nước đường ống chính được thiết kế theo kiểu mạng vòng kết hợp mạng nhánh. Nước cấp cho các nhu cầu được nối trực tiếp vào các đôi tượng dùng nước, bảo đảm việc cấp nước được an toàn và hiệu quả. Lưu lượng truyền tải nước được tính toán căn cứ vào mục đích sử dụng, phục vụ của các lô đất, phân vùng chức năng trong khu di tích.

- Cấp nước cứu hỏa: Hạng nước cứu hỏa bố trí gần ngã ba, ngã tư hoặc trục đường lớn, đầu nối với đường ống cấp nước phân phối có đường kính từ D110 trở lên, bảo đảm quy chuẩn, thuận lợi cho công tác phòng cháy chữa cháy.

- Thoát nước: Hệ thống thoát nước bảo đảm đầy đủ và đồng bộ từ tuyến thoát nước đến hố ga thu nước, cống, giếng thăm đúng yêu cầu kỹ thuật. Thiết kế hệ thống thoát nước riêng giữa thoát nước mưa và thoát nước thải; bảo đảm theo nguyên tắc tự chảy và phù hợp với hệ thống thoát nước theo quy hoạch chung, quy hoạch đô thị và nông thôn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nâng cấp, xây mới hệ thống thoát nước trong khu vực di tích, bảo đảm đầu nối đồng bộ với hệ thống thoát nước thải chung của khu vực.

- Vệ sinh môi trường: Rác thải, chất thải rắn được phân loại tại nguồn. Bố trí các điểm thu gom, trung chuyển rác thải, chất thải rắn trong khu vực di tích, khu vực công trình dịch vụ cộng đồng và trên các trục đường... bảo đảm vệ sinh, an toàn, phù hợp với phân vùng chức năng, không gian cảnh quan chung của khu vực.

6. Nhóm dự án thành phần và phân kỳ đầu tư

a) Các nhóm dự án thành phần: Bao gồm 06 nhóm dự án

- Nhóm dự án số 1: Giải phóng mặt bằng và cắm mốc giới bảo vệ di tích.

- Nhóm dự án số 2: Tu bổ, tôn tạo các hạng mục di tích gốc, gồm đền Vua, đền Thánh, đền Mẫu và Khu lăng mộ; Tổ chức khai quật, nghiên cứu khảo cổ học tại Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần; Xây dựng tôn tạo các hạng mục đình Hoàng, chùa Bến, chùa Ngọc Đường, đền thờ Công hầu - Khanh tướng nhà Trần, đền thờ An Tư công chúa, gác chiêng, gác trống, nhà tả vu, hữu vu, khu trưng bày hiện vật khảo cổ và văn hóa thời Trần.

- Nhóm dự án số 3: Phục hồi, tôn tạo cảnh quan dòng sông Thái Su (đoạn chảy qua di tích), bến thuyền du lịch (bến Ngự) và đền bến Ngự; Xây dựng, tôn tạo các hạng mục hồ Bạch Đằng, nhà đón tiếp, bia đá tưởng niệm chiến thắng, cầu gỗ, cầu đá, cổng chính vào di tích, cổng phụ, thủy đình, gò cảnh quan, khu dịch vụ phục vụ di tích, nhà ban quản lý di tích, khu cây xanh cảnh quan “Lăng Lâm Viên”.

- Nhóm dự án số 4: Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, bao gồm: Nâng cấp, xây dựng bổ sung hệ thống đường giao thông nội bộ, sân lễ hội, sân đón tiếp, bãi đỗ xe, cấp điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy và xây dựng các công trình phụ trợ.

- Nhóm dự án số 5: Tiếp tục tổ chức khai quật, nghiên cứu khảo cổ học tại Khu Hành cung Lỗ Giang; Lựa chọn phục dựng, tôn tạo một số hạng mục kiến trúc công trình tiêu biểu, trên cơ sở quy mô và các số liệu khoa học của báo cáo khảo cổ; Bảo tồn nguyên trạng các di chỉ, hiện vật, địa điểm khảo cổ học khác thuộc Khu Hành cung Lỗ Giang đã xuất lộ, nhưng chưa đủ điều kiện để phục hồi, tôn tạo trong giai đoạn hiện nay.

- Nhóm dự án số 6: Nâng cao năng lực quản lý, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững.

b) Phân kỳ đầu tư, thứ tự ưu tiên:

- Thời gian thực hiện quy hoạch: Từ năm 2026 đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; cụ thể:

+ Giai đoạn 2026 - 2030: Triển khai thực hiện cấm mốc giới bảo vệ di tích (nhóm dự án số 1); Tổ chức khai quật khảo cổ tại một số địa điểm thuộc khu vực bảo vệ di tích (nhóm dự án số 2) phục vụ cho công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo di tích; bảo tồn, tu bổ, phục hồi các hạng mục di tích gốc, tôn tạo các công trình chính và công trình phụ trợ phát huy giá trị thuộc khu vực bảo vệ di tích; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đi kèm (nhóm dự án số 2). Thực hiện bằng nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

+ Giai đoạn 2030 - 2035: Tiếp tục thực hiện công tác khai quật khảo cổ (thuộc nhóm dự án số 2); tôn tạo các công trình chính và công trình phụ trợ phát huy giá trị thuộc khu vực bảo vệ di tích; triển khai thực hiện các hạng mục công trình (thuộc nhóm dự án số 3); xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (thuộc nhóm dự án số 4); phục dựng, tôn tạo một số hạng mục kiến trúc công trình tiêu biểu thuộc Khu Hành cung Lỗ Giang (thuộc nhóm dự án số 5); nâng cao năng lực quản lý, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững (thuộc nhóm dự án số 6). Thực hiện bằng vốn ngân sách địa phương và vốn xã hội hóa.

- Công tác giải phóng mặt bằng thuộc nhóm dự án số 1 sẽ được triển khai trong nhiều giai đoạn đầu tư (tùy theo tiến độ của các dự án đầu tư tương ứng) và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương.

- Thứ tự, mức độ ưu tiên đầu tư hằng năm có thể được điều chỉnh, bổ sung căn cứ yêu cầu thực tế về bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, khả năng cân đối vốn và nguồn vốn cấp theo kế hoạch của Trung ương, địa phương và khả năng huy động vốn xã hội hóa:

- + Trên cơ sở các nhóm dự án thành phần, xác định các dự án có tính chất động lực để ưu tiên đầu tư và thu hút đầu tư. Kinh phí thực hiện được xác định cụ thể theo tổng mức đầu tư của từng dự án, tùy thuộc vào nhu cầu, khả năng cân đối và huy động vốn đầu tư của từng thời kỳ; bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về di sản văn hóa, đầu tư, xây dựng, đầu tư công, ngân sách nhà nước, đất đai và pháp luật có liên quan.

- + Việc triển khai thực hiện đầu tư các nhóm dự án thành phần thuộc quy hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật khác có liên quan; bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định (từ việc trình phê duyệt chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư và tổ chức, triển khai thực hiện dự án).

c) Nguồn vốn thực hiện quy hoạch: Nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch gồm vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước, trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương được bố trí căn cứ vào nội dung dự án bảo quản, bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích gốc của Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (nhóm dự án số 2) và khả năng cân đối của ngân sách Trung ương hằng năm, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư công và ngân sách nhà nước.

- Vốn ngân sách địa phương bố trí cho các nhóm dự án số 1, 3, 4, 5, 6 và dự án xây dựng các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật khu di tích (thuộc nhóm dự án số 2); căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối nguồn vốn của địa phương.

- Vốn sự nghiệp dành cho các công tác nghiệp vụ như tuyên truyền, phổ biến các nội dung quy hoạch; nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể, bổ sung tài liệu, hiện vật, trưng bày khảo cổ học; nâng cao năng lực quản lý...

- Các nguồn vốn khác: Từ nguồn công đức và thu từ các hoạt động du lịch, dịch vụ tại di tích; huy động từ sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

7. Các giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Giải pháp quản lý quy hoạch

- Quản lý theo phân vùng quy hoạch; quản lý xây dựng, sử dụng, phát huy giá trị công trình theo đúng phân vùng quy hoạch và Quy hoạch được phê duyệt (chi tiết trong Hồ sơ quy hoạch); nâng cao công tác giám sát triển khai quy hoạch sử dụng đất khu vực quy hoạch. Các quy hoạch khác liên quan được lập sau khi Quy hoạch này được phê duyệt cần bảo đảm phù hợp với Quy hoạch này.

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng nằm trong ranh giới các khu vực bảo vệ di tích, việc lập, thẩm định, phê duyệt các bước của dự án cũng như việc triển khai thực hiện dự án phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Các dự án ngoài ranh giới bảo vệ di tích sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng trên cơ sở đảm bảo không ảnh hưởng đến việc bảo quản, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, bảo vệ cảnh quan chung của di tích.

- Tăng cường phối hợp liên ngành để khai thác hiệu quả các giá trị của di tích gắn với phát triển công nghiệp văn hóa ở địa phương. Tăng cường giám sát, quản lý, bảo vệ ngăn chặn các hành vi xâm hại đối với khu vực di tích.

b) Giải pháp huy động nguồn lực đầu tư

- Huy động các nguồn vốn xã hội hóa theo mô hình “hợp tác công - tư” để bảo tồn, tu bổ tôn tạo, phát huy giá trị và phát triển du lịch tại khu di tích; nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đối với các doanh nghiệp tham gia kinh doanh dịch vụ, du lịch tại khu vực di tích theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư tu bổ, tôn tạo các hạng mục công trình thuộc Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá giá trị của di tích ở trong nước và quốc tế.

c) Giải pháp phát triển nguồn nhân lực quản lý và bảo vệ di tích:

- Xây dựng chương trình và tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho Nhân dân trong việc bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; thực hiện các chương trình giáo dục tuyên truyền về tầm quan trọng của việc duy trì hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp bền vững như một nguồn tài nguyên tái tạo, làm phong phú các loại hình du lịch khu vực di tích.

- Bổ sung, đào tạo đội ngũ thuyết minh viên tại khu di tích, trong đó chú trọng phát huy vai trò của cộng đồng địa phương; hướng dẫn cộng đồng tham gia bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, tham gia bảo vệ cảnh quan và môi trường của di tích.

- Hợp tác với cơ sở giáo dục về bảo tồn di tích. Xây dựng chương trình đào tạo về dịch vụ khách hàng cho cộng đồng và doanh nghiệp.

d) Giải pháp về bộ máy quản lý, cơ chế, chính sách

- Nâng cao năng lực của Ban quản lý di tích; có giải pháp bổ sung nguồn nhân lực và phương tiện cho khu di tích để đảm nhiệm tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao. Xây dựng cơ chế chính sách phối hợp chặt chẽ liên ngành trong công tác quản lý.

- Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền, các tổ chức xã hội tại địa phương và cộng đồng dân cư làm tốt công tác gìn giữ an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường sinh thái khu vực di tích.

- Xây dựng cơ chế chính sách về kinh tế, tài chính để tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho công tác bảo tồn và đầu tư xây dựng. Tạo điều kiện phát huy vai trò của cộng đồng trong việc tham gia bảo vệ, gìn giữ di tích.

đ) Giải pháp huy động sự tham gia của cộng đồng:

- Tạo điều kiện cho cộng đồng dân cư nâng cao vai trò và chủ động, tích cực tham gia quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch và kinh tế - xã hội của địa phương. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương vào các hoạt động bảo tồn, phục hồi các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục về việc bảo tồn, phát huy giá trị của di tích cho người dân địa phương. Nâng cao nhận thức, vận động cộng đồng địa phương tham gia vào thông tin tuyên truyền, quảng bá các giá trị di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể của di tích.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện đối với nội dung đề xuất về phạm vi, quy mô, ranh giới quy hoạch; về tính chính xác của các thông tin, số liệu, tài liệu, các ý kiến tiếp thu, giải trình, bảo lưu đối với ý kiến rà soát, góp ý của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan; về hệ thống bản đồ và cơ sở dữ liệu trong hồ sơ Quy hoạch theo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa, pháp luật về quy hoạch; bảo đảm phù hợp, đồng bộ, thống nhất với các quy hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không hợp pháp hóa sai phạm (nếu có); chỉ đạo việc quản lý, sử dụng đất trong phạm vi khu vực quy hoạch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền; tuyệt đối không để xảy ra các chồng chéo, tranh chấp, khiếu kiện cũng như thất thoát, tham nhũng, lãng

b) Rà soát, hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Hưng Yên (thuyết minh, bản đồ, quy định quản lý...) bảo đảm thống nhất, đúng Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; lưu giữ và lưu trữ hồ sơ Quy hoạch được duyệt theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật liên quan.

c) Tổ chức công bố công khai Quy hoạch bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong triển khai thực hiện. Tiến hành rà soát, đối chiếu, xác định chính xác, cập nhật điều chỉnh và cắm mốc ranh giới khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích trên bản đồ và trên thực địa (theo mốc giới xác định trong quy hoạch); cập nhật ranh giới, diện tích Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Hưng Yên vào Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích và phương án sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh (phù hợp với từng thời kỳ quy hoạch). Xây dựng lộ trình, triển khai kế hoạch bảo vệ và thực hiện các dự án thành phần bảo tồn, tu bổ, tôn tạo hoặc xây dựng mới phù hợp với điều kiện thực tế về kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Phê duyệt các nhóm dự án thành phần trên cơ sở Quy hoạch được duyệt. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thẩm định, quyết định đầu tư các nhóm dự án thành phần theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với nguồn kinh phí đầu tư trên cơ sở đồ án quy hoạch được phê duyệt. Thực hiện quản lý hoạt động bảo tồn, đầu tư, xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

đ) Chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương; tổ chức tuyên truyền, vận động và huy động nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện Quy hoạch theo quy định của pháp luật.

e) Chỉ đạo chính quyền địa phương các cấp tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường vùng di tích và các khu vực phụ cận bên ngoài vùng di tích; tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm, bổ sung tài liệu, cứ liệu khoa học về lịch sử, văn hóa, địa chất, địa mạo, đa dạng sinh học khu vực di tích; giáo dục tinh thần tự giác chấp hành tốt các quy định về quy hoạch và quản lý quy hoạch, về quản lý và bảo vệ di sản văn hóa, về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường cảnh quan thiên nhiên.

g) Thực hiện đầu tư xây dựng trong phạm vi bảo vệ của di tích trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của Quy hoạch được phê duyệt tại quyết định này và các quy hoạch có liên quan trên địa bàn được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng.

2. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định hồ sơ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Hưng Yên; chịu trách nhiệm về nội dung số liệu báo cáo, đề xuất kiến nghị tại Tờ trình số 84/TTr-BVHTTDL ngày 02 tháng 3 năm 2026 và Tờ trình số 104/TTr-BVHTTDL ngày 18 tháng 3 năm 2026.

b) Lưu giữ và lưu trữ hồ sơ quy hoạch được duyệt; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Hưng Yên bảo đảm đúng mục tiêu, đúng nội dung và đúng kế hoạch được phê duyệt; tuân thủ theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về di sản văn hóa và pháp luật liên quan.

c) Tổ chức thẩm định nội dung chuyên môn đối với các dự án thành phần liên quan đến bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và các dự án thành phần thuộc Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần thuộc nội dung quy hoạch được duyệt.

d) Phối hợp, hướng dẫn việc kết nối tuyến du lịch gắn Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần trên hành trình du lịch kết nối các điểm di tích, di sản thế giới của vùng, góp phần phát huy hiệu quả giá trị của di tích.

3. Trách nhiệm của Bộ Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc xem xét tổng hợp chung các dự án bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn theo đề xuất của Tỉnh theo đúng quy định pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; kiểm tra việc thực hiện theo thẩm quyền.

4. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Kiểm tra việc thực hiện quản lý và sử dụng đất theo quy hoạch, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đất đai; hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên cập nhật ranh giới diện tích quy hoạch vào phương án sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh Hưng Yên (phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng), phù hợp với thời kỳ quy hoạch.

5. Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tạo điều kiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên triển khai thực hiện Quy hoạch theo lĩnh vực ngành quản lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên;
- Cục DSVH, Cục DLQG Việt Nam (Bộ VH-TT-DL);
- Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Thư ký PTTg Mai Văn Chính, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, PL, CN, NN, KTTH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (3b).

20

